

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THỜI BÌNH



ĐỀ ÁN
THÀNH LẬP PHƯỜNG THỜI BÌNH
TỈNH CÀ MAU

Năm 2026

MỤC LỤC



I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT

1. Căn cứ pháp lý
2. Sự cần thiết thành lập phường Thới Bình

II. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ HIỆN TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

1. Lịch sử hình thành
2. Hiện trạng đơn vị hành chính
 - 2.1. *Vị trí địa lý và phạm vi quản lý*
 - 2.2. *Quy mô diện tích và dân số*
 - 2.3. *Tổ chức hành chính*
 - 2.4. *Hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội*
 - 2.5. *Hiện trạng kết cấu hạ tầng*
 - a) *Hạ tầng giao thông*
 - b) *Hạ tầng điện*
 - c) *Hạ tầng giáo dục*
 - d) *Hạ tầng y tế*
 - đ) *Hạ tầng môi trường*
 - e) *Hạ tầng nước sạch*
 - 2.6. *Đánh giá chung*

III. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP PHƯỜNG THỚI BÌNH

1. Phương án thành lập
2. Quy mô đơn vị hành chính sau khi thành lập
3. Ranh giới hành chính
4. Tổ chức bộ máy và bố trí cán bộ, công chức
5. Phương án quản lý và sử dụng đất đai, hạ tầng
6. Phương án chuyển đổi tổ chức cộng đồng dân cư
7. Đánh giá sự phù hợp của phương án

IV- ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Đánh giá tác động
 - 1.1. *Tác động tích cực*
 - 1.2. *Tác động cần lưu ý*

2. Định hướng phát triển đến năm 2030

2.1. Quan điểm phát triển

2.2. Mục tiêu phát triển

2.3. Định hướng phát triển các lĩnh vực chủ yếu

- a) Phát triển kinh tế*
- b) Phát triển hạ tầng đô thị*
- c) Phát triển xã hội*
- d) Bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu*
- đ) Quốc phòng, an ninh*

3. Định hướng tổ chức thực hiện

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

2. Kiến nghị

PHỤ LỤC

Phụ lục I: Bảng tổng hợp tiêu chuẩn phường Thới Bình

Phụ lục II: Các biểu, bảng số liệu làm cơ sở xác định tiêu chuẩn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THỚI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/ĐA-UBND

Thới Bình, ngày 21 tháng 5 năm 2026

**ĐỀ ÁN
THÀNH LẬP PHƯỜNG THỚI BÌNH**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT

1. Căn cứ pháp lý

Việc xây dựng Đề án thành lập phường Thới Bình thuộc tỉnh Cà Mau được thực hiện trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành và các định hướng phát triển đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cụ thể:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025 (khoản 2, Điều 8 quy định về điều kiện thành lập, giải thể, nhập, chia đơn vị hành chính).

Căn cứ Nghị quyết 105/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 210-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Căn cứ Nghị quyết 112/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

Căn cứ Nghị quyết 111/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về phân loại đô thị.

Căn cứ Nghị quyết 1655/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Cà Mau năm 2025, làm cơ sở tổ chức lại đơn vị hành chính phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

Căn cứ Nghị định 321/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thành lập, giải thể, nhập, chia đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính.

Căn cứ Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Căn cứ Chương trình phát triển đô thị tỉnh Cà Mau đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Công văn Số 525 - CVTU ngày 16 tháng 5 năm 2026 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Cà Mau về đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện quy trình thủ tục đề nghị nâng xã lên phường.

Căn cứ Công văn Số 7332/UBND-NC ngày 18 tháng 5 năm 2026 của UBND tỉnh Cà Mau về đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện quy trình thủ tục đề nghị nâng xã lên phường.

2. Sự cần thiết thành lập phường Thới Bình

Việc thành lập phường Thới Bình là yêu cầu khách quan, phù hợp với quá trình phát triển kinh tế - xã hội và định hướng phát triển đô thị của địa phương, thể hiện trên các phương diện chủ yếu sau:

Thứ nhất, xuất phát từ yêu cầu hoàn thiện tổ chức bộ máy quản lý phù hợp với thực tiễn phát triển đô thị. Trong những năm qua, xã Thới Bình đã có bước phát triển nhanh về kinh tế - xã hội, đặc biệt là trong lĩnh vực sản xuất thương mại và dịch vụ. Quy mô dân số đạt 37.871 người; mật độ dân số khoảng 313 người/km²; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt khoảng 78%; tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 62%. Các chỉ tiêu này cho thấy Thới Bình đã mang đặc trưng rõ nét của một đô thị, đòi hỏi mô hình tổ chức chính quyền phù hợp hơn là đơn vị hành chính nông thôn.

Thứ hai, đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị theo quy hoạch và định hướng của tỉnh. Theo Chương trình phát triển đô thị tỉnh Cà Mau, Thới Bình được xác định là đô thị động lực, định hướng phát triển đạt tiêu chí đô thị loại III. Do đó, việc thành lập phường Thới Bình là bước đi cần thiết nhằm cụ thể hóa các định hướng phát triển đã được phê duyệt, từng bước hoàn thiện hệ thống đô thị của tỉnh.

Thứ ba, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế về kinh tế nuôi trồng thủy sản, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, phát triển khoa học, công nghệ. Thới Bình có vị trí cửa ngõ nằm ngay trung tâm huyện cũ, có Sông Trẹm, Sông Chắc Bàng, Sông Láng Trâm có đường bộ kết nối Cao tốc Cà Mau - Cần Thơ, Cà Mau – An Giang. Việc chuyển đổi lên phường sẽ tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp, dịch vụ, nâng cao giá trị gia tăng của ngành sản xuất, du lịch và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng đô thị.

Thứ tư, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân. Mô hình chính quyền đô thị sẽ giúp tăng cường năng lực quản lý trong các lĩnh vực đất đai, xây dựng, trật tự đô thị, môi trường; đồng thời nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người dân và doanh nghiệp.

Thứ năm, bảo đảm quốc phòng, an ninh, việc tổ chức đơn vị hành chính theo mô hình phường sẽ góp phần nâng cao hiệu quả quản lý địa bàn, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và chủ quyền quốc gia.

Thực tiễn phát triển kinh tế – xã hội và quá trình đô thị hóa trên địa bàn đang đặt ra yêu cầu chuyển đổi mô hình quản lý phù hợp với đặc điểm của một đô thị động lực đô thị động lực, phát triển khoa học, công nghệ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có tốc độ phát triển nhanh về dân cư, thương mại, dịch vụ và du lịch.

Việc thành lập phường Thới Bình không chỉ nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý hành chính theo quy định mà còn tạo cơ sở để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý

nhà nước đối với không gian đô thị động lực, đô thị phát triển khoa học, công nghệ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng cường quản lý đất đai, trật tự xây dựng, môi trường, hạ tầng kỹ thuật và phát triển đô thị theo hướng đồng bộ, bền vững.

Từ những căn cứ pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc thành lập phường Thới Bình là cần thiết, phù hợp với quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển và quản lý trong giai đoạn hiện nay, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững của địa phương và của tỉnh Cà Mau.

II. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ HIỆN TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

1. Lịch sử hình thành

- Căn cứ Nghị quyết số 1655/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Cà Mau năm 2025; xã Thới Bình thuộc tỉnh Cà Mau được hình thành trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thị trấn Thới Bình và xã Thới Bình, xã mới có tên gọi là xã Thới Bình. Việc lấy tên “Thới Bình” không chỉ là một quyết định hành chính mà còn là sự hội tụ lịch sử, gắn kết lại những giá trị truyền thống từ bốn thôn cổ ban đầu, từ các vùng đất mang tên liệt sĩ anh hùng và từ vai trò trung tâm của một vùng An toàn khu trong hai cuộc kháng chiến. Tên gọi “Thới Bình” vừa kế thừa chiều sâu văn hóa của lớp cư dân đi mở đất, vừa thấm đẫm ý chí kiên cường và sự hy sinh của các thế hệ cách mạng, tạo thành một chỉnh thể thống nhất về lịch sử, văn hóa và truyền thống đấu tranh. Đây chính là nền tảng quan trọng để xã Thới Bình tiếp tục phát huy giá trị của một vùng An toàn khu anh hùng, hướng tới phát triển bền vững trong giai đoạn mới. Sau khi thành lập, xã Thới Bình có diện tích tự nhiên là 121,053 km² và quy mô dân số là 37.871 người, với 18 ấp gồm: Ấp 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 và ấp Thới Bình. Xã Thới Bình với đặc thù là vùng đất ngập nước ven rừng U Minh, cư dân Thới Bình từ xưa đã hình thành tập quán canh tác nông nghiệp lúa nước kết hợp với nuôi trồng thủy sản. Là nơi hội tụ của nhiều luồng dân cư từ khắp mọi miền đất nước về đây lập nghiệp, tạo nên sự đa dạng văn hóa.

2. Hiện trạng đơn vị hành chính

2.1. Vị trí địa lý và phạm vi quản lý

Xã Thới Bình thuộc tỉnh Cà Mau, nằm ở khu vực phía Bắc của tỉnh, có vị trí địa lý quan trọng trong phát triển kinh tế du lịch và giao thương liên vùng. Ranh giới hành chính của xã được xác định như sau:

- Phía Đông giáp xã Tân Lộc và xã Trí Phải;
- Phía Tây giáp xã Khánh An và xã Nguyễn Phích;
- Phía Nam giáp xã Hồ Thị Kỷ;
- Phía Bắc giáp xã Biển Bạch, xã Nguyễn Phích và xã Trí Phải

Địa bàn có hệ thống sông, kênh rạch dày đặc, trong đó cửa sông Trẹm, sông Chác Bàng, Láng Trâm là tuyến giao thông thủy quan trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế du lịch, dịch vụ vận tải hàng hóa từ các nơi khác đến.

2.2. Quy mô diện tích và dân số

- Diện tích tự nhiên: 121,053 km².
- Dân số: có 8.504 hộ, có 37.871 người
- + Thường trú: 37.697 người.
- + Tạm trú: 174 người.
- Mật độ dân số: khoảng 313 người/km².
- Dân cư phân bố tương đối tập trung tại các khu vực ven sông, các trục giao thông chính, hình thành các khu dân cư mang đặc trưng đô thị.

2.3. Tổ chức hành chính

- Số đơn vị hành chính trực thuộc: 18 ấp.
- Bộ máy chính quyền được tổ chức và hoạt động theo quy định, đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn.

2.4. Hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội

Cơ cấu kinh tế của địa phương chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ; giảm dần tỷ trọng nông nghiệp.

- Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp: khoảng 78%.
- Tỷ lệ đô thị hóa: khoảng 62%.

Kinh tế thủy sản là ngành chủ lực, bao gồm khai thác, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp. Trên địa bàn đã hình thành các cơ sở chế biến gỗ, dịch vụ thương mại, dịch vụ.

Hoạt động thương mại - dịch vụ phát triển, đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống của Nhân dân, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng đô thị.

Với đặc điểm là địa bàn trung tâm kết nối các xã lân cận có thế mạnh về nuôi trồng thủy sản, Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gắn với phát triển dịch vụ, du lịch, xã Thới Bình từng bước hình thành và phát triển các loại hình dịch vụ du lịch sông nước; đồng thời phát triển các hoạt động khai thác thủy sản, thương mại, dịch vụ và hình thành khu công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tạo động lực thúc đẩy quá trình đô thị hóa và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng dần tỷ trọng phi nông nghiệp.

2.5. Hiện trạng kết cấu hạ tầng

a) Hạ tầng giao thông

Hệ thống giao thông từng bước được đầu tư, kết nối với các trục giao thông quan trọng như: Đường hành lang ven biển phía Nam, Lộ láng Trâm, đầu nối Cao

tốc Cà Mau - Cần Thơ và hệ thống giao thông thủy, tạo điều kiện thuận lợi cho giao thương hàng hóa và phát triển kinh tế.

Xã Thới Bình đã đạt tiêu chí đô thị loại V theo Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 24/8/2016 của UBND tỉnh Cà Mau, về công nhận thị trấn Thới Bình là đô thị loại V, (nay xã Thới Bình) theo quy định tại Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Quyết định Số 3230/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch UBND huyện Thới Bình về việc công nhận Thị trấn Thới Bình (nay là xã Thới Bình) đạt chuẩn “Thị trấn đô thị văn minh” năm 2020-2021.

b) Hạ tầng điện

Hệ thống cung cấp điện trên địa bàn Thới Bình được đầu tư tương đối đồng bộ, bảo đảm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và kinh doanh của Nhân dân và doanh nghiệp.

Hiện nay, tổng chiều dài đường dây điện trung thế dài 765 km (trong đó 3 pha dài 187 km, 1 pha dài 578 km) và đường dây hạ thế dài 927 km (trong đó 3 pha dài 30 km, 1 pha dài 897 km), phủ khắp các khu dân cư và khu vực sản xuất. Trên địa bàn có 01 trạm biến áp 110 kV Thới Bình đặt tại trung tâm phụ tải với công suất 40 MVA cấp điện 5 phát tuyến, giữ vai trò nguồn cấp điện chính, bảo đảm ổn định cho toàn khu vực. Ngoài ra còn có thêm các trạm biến áp 110 kV An Xuyên cấp điện 2 phát tuyến 471AX và 476AX xã Hồ Thị Kỷ, trạm 110 kV Khánh An cấp điện một phần tuyến 479KA xã Hồ Thị Kỷ và trạm 110kV Vĩnh Thuận cấp điện một phần tuyến 478VT xã Trí Phái.

Hệ thống trạm biến áp phân phối gồm 1129 trạm, tổng số MBA 1241 máy, tổng dung lượng 95.565 kVA (trong đó trạm biến áp tài sản ngành điện là 920 trạm tương đương 960 máy biến áp, dung lượng 43.755 kVA; trạm biến áp tài sản khách hàng là 209 trạm tương đương 281 máy biến áp, dung lượng là 51.810 kVA), đáp ứng cơ bản nhu cầu phụ tải ngày càng tăng, đặc biệt trong lĩnh vực chế biến thủy sản tuyến 471AX, sản xuất kinh doanh dịch vụ và thương mại.

Sản lượng điện tiêu thụ bình quân hằng năm ước đạt khoảng 136 triệu kWh, phản ánh quy mô và mức độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tổng số khách hàng sử dụng điện là 48.653 khách hàng, trong đó có 47.171 khách hàng sinh hoạt chiếm 96,95% và 1.482 khách hàng ngoài sinh hoạt chiếm 3,05%.

Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện lưới quốc gia đạt 100%, chất lượng điện năng cơ bản ổn định, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và tiêu chí hạ tầng của đô thị.

c) Hạ tầng giáo dục

Trên địa bàn có 14 trường công lập gồm: 04 trường Mầm non, 06 trường Tiểu học, 03 trường Trung học cơ sở, 01 trường Trung học phổ thông; có khoảng 8.000 học sinh các cấp học trên địa bàn.

d) Hạ tầng y tế

Hạ tầng y tế trên địa bàn tiếp tục được quan tâm đầu tư, nâng cấp nhằm đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân trong điều kiện phát triển đô thị. Hiện nay, Thới Bình có 01 Trạm y tế đạt chuẩn theo quy định, 01 Bệnh viện Đa khoa, 01 Phòng khám Đa khoa tư nhân đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân trong xã và khu vực.

đ) Hạ tầng môi trường

- Khối lượng rác thải sinh hoạt được thu gom khoảng 30 tấn/ngày.
- Tổ chức thu gom tại 5.500 hộ dân, tập trung ở khu dân cư, chợ và các tuyến chính.

- Hoạt động thu gom do Hợp tác xã Nông nghiệp, Môi trường Thới Bình thực hiện với 20 công nhân, đảm bảo thực hiện thường xuyên.

- Hạ tầng xử lý chất thải: hiện có 01 bãi rác tạm với diện tích khoảng 45.000 m², sức chứa khoảng 10.000 tấn, phục vụ thu gom rác thải cho 04 xã lân cận. Các điểm ô nhiễm môi trường tồn đọng từng bước được xử lý; các cơ sở sản xuất, kinh doanh cơ bản thực hiện đăng ký bảo vệ môi trường theo quy định.

e) Hạ tầng nước sạch

Hiện Thới Bình có 01 trạm nước qua xử lý cung cấp 60% dân cư sống trên địa bàn, đang hoàn thiện hồ sơ xây dựng 01 nhà máy nước 20 tỷ nhằm cung cho khoảng 6.800 hộ dân chiếm khoảng 80% hộ dân dùng nước qua xử lý trên địa bàn.

2.6. Đánh giá chung

Qua đánh giá tổng thể cho thấy, xã Thới Bình đã hội tụ cơ bản đầy đủ các điều kiện và yếu tố đặc trưng của một đô thị động lực, phát triển khoa học công nghệ, công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp thể hiện rõ trên các phương diện chủ yếu sau:

Thứ nhất, về quy mô và phân bố dân cư: Xã có quy mô dân số lớn với 37.871 người, mật độ dân số khoảng 313 người/km². Dân cư phân bố tương đối tập trung tại các khu vực ven sông, ven biển và dọc theo các trục giao thông chính. Đây là đặc điểm đặc trưng của khu vực đô thị, phản ánh mức độ tập trung dân cư ngày càng cao và yêu cầu quản lý, phát triển theo định hướng đô thị.

Thứ hai, về cơ cấu lao động và mức độ đô thị hóa: Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt khoảng 78%, tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 62%, cho thấy cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động trên địa bàn đã chuyển dịch rõ nét theo hướng công nghiệp – thương mại – dịch vụ. Các chỉ tiêu này không chỉ phản ánh trình độ phát triển kinh tế - xã hội mà còn khẳng định diện mạo đô thị đã từng bước hình thành rõ nét trên địa bàn xã. Quá trình phát triển kinh tế thủy sản, thương mại, dịch vụ và du lịch trong thời gian qua đã thúc đẩy tốc độ đô thị hóa trên địa bàn diễn ra nhanh, hình thành tương đối rõ nét không gian đô thị động lực, phát triển khoa học, công nghệ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, với dân cư tập trung, các tuyến thương mại – dịch vụ phát triển liên tục và hệ thống hạ tầng từng bước được đầu tư đồng bộ. Với vai

trò là phường trung tâm phía Bắc tỉnh Cà Mau, Thới Bình đang từng bước thể hiện đặc trưng của đô thị động lực gắn với kinh tế thủy sản, thương mại, dịch vụ.

Thứ ba, về trình độ phát triển kinh tế: Kinh tế thủy sản giữ vai trò chủ lực, với các hoạt động khai thác, nuôi trồng thủy sản và dịch vụ. Đồng thời, thương mại, dịch vụ và các ngành nghề liên quan có bước phát triển khá, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, phù hợp với định hướng phát triển đô thị động lực, đô thị phát triển khoa học, công nghệ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ.

Thứ tư, về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội: Hệ thống hạ tầng thiết yếu từng bước được đầu tư và hoàn thiện; 100% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia; mạng lưới trường học, cơ sở y tế cơ bản đáp ứng nhu cầu của Nhân dân; công tác thu gom, xử lý chất thải được tổ chức thực hiện thường xuyên. Những yếu tố này tạo nền tảng quan trọng cho phát triển đô thị và nâng cao chất lượng đời sống dân cư.

Thứ năm, về tổ chức quản lý và yêu cầu thực tiễn: Trong điều kiện quy mô dân số lớn, hoạt động kinh tế sôi động và mức độ đô thị hóa cao, mô hình tổ chức chính quyền cấp xã hiện nay đã bộc lộ những hạn chế nhất định trong công tác quản lý đô thị, đặc biệt trong các lĩnh vực đất đai, xây dựng, trật tự đô thị, môi trường và cung ứng dịch vụ công. Thực tiễn đặt ra yêu cầu cần thiết phải chuyển đổi mô hình quản lý sang đơn vị hành chính đô thị phường, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Việc chuyển đổi sang mô hình phường tạo điều kiện nâng cao năng lực quản trị đô thị động lực, khoa học công nghệ; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, tăng cường kiểm soát phát triển không gian đô thị, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao hiệu quả quản lý dân cư, hạ tầng, dịch vụ đô thị.

Thứ sáu, Hiện nay trên địa bàn xã các cơ quan khu vực II trực thuộc tỉnh đóng trên địa bàn xã như: Viện kiểm sát khu vực II, Tòa Án Nhân dân khu vực II, Thuế cơ sở 5, Bảo Hiểm Xã hội khu vực II, Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực II, Các trường Mầm Non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, các chi nhánh Ngân hàng Agribank; Vietcombank, Vietinbank, Sacombank, Nam A Bank, VPBank, OCB Phương Đông; MB Ngân hàng Quân đội ... các cơ quan đơn vị này nằm trên các trục lộ chính trung tâm xã.

Thứ bảy, hiện đang triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở Khu dân cư - Dịch vụ thương mại Thới Bình. với quy mô 263,441,5m² với khoản 1.200 căn dân số đô thị khoảng 5.000 người với tổng vốn đầu tư khoảng 750 tỷ đồng tạo nên một viện mạo đô thị có dân cư đông. Cụm dân cư Đồng Sậy, Láng Trâm hình thành tạo nên mật độ dân cư đô thị.

Thứ tám, định hướng xây dựng cụm công nghiệp đã quy hoạch 63,1ha, mục tiêu thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đến Thới Bình đầu tư phát triển khoa học, công nghệ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, chế biến thủy sản xuất khẩu để tận dụng nguồn nguyên liệu dồi dào tại chỗ.

Từ những phân tích nêu trên có thể khẳng định: xã Thới Bình đã cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn về quy mô dân số, cơ cấu lao động, mức độ đô thị hóa và các điều kiện phát triển theo quy định tại Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đồng thời phù hợp với tiêu chí phân loại đô thị theo Nghị quyết 111/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Việc chuyển đổi xã Thới Bình thành phường là yêu cầu khách quan, phù hợp với thực tiễn phát triển và định hướng quy hoạch; là cơ sở quan trọng để hoàn thiện mô hình tổ chức chính quyền đô thị, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của địa phương và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững trong giai đoạn tới.

III. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP PHƯỜNG THỚI BÌNH

1. Phương án thành lập

Thành lập phường Thới Bình trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

- Tên gọi đơn vị hành chính sau khi thành lập: Phường Thới Bình.
- Loại đơn vị hành chính: Đơn vị hành chính cấp xã (phường).
- Cấp quản lý: Trực thuộc tỉnh Cà Mau.
- Việc thành lập phường không làm thay đổi phạm vi địa giới hành chính hiện hữu, đảm bảo tính ổn định về tổ chức, quản lý và đời sống Nhân dân.

2. Quy mô đơn vị hành chính sau khi thành lập

- Phường Thới Bình có quy mô như sau:
- Diện tích tự nhiên: 121,053 km².
- Dân số: có 8.430 hộ, có: 37.871 người trong đó:
 - + Thường trú 37.697 người
 - + Tạm trú 174 người
 - + Dân tộc Kinh có 7.180 hộ chiếm 96,48%
 - + Dân tộc Khmer có 202 hộ chiếm 2,71%
 - + Hoa có 55 hộ chiếm 0,74%
 - + Dân tộc khác 5 hộ chiếm 0,07%
- + Mật độ dân số: khoảng 313 người/km².
- Số đơn vị trực thuộc: 18 ấp (dự kiến chuyển đổi thành tổ dân phố theo quy định sau khi thành lập phường).

3. Ranh giới hành chính

Ranh giới hành chính của phường Thới Bình được xác định như sau:

Phía Đông giáp xã Tân Lộc và xã Trí Phải;

Phía Tây giáp xã Khánh An, xã Nguyễn Phích;

Phía Nam giáp xã Hồ Thị Kỳ

Phía Bắc giáp xã Biển Bạch, xã Nguyễn Phích và xã Trí Phải

(Địa giới hành chính được thể hiện cụ thể tại bản đồ kèm theo Đề án).

4. Tổ chức bộ máy và bố trí cán bộ, công chức

Sau khi thành lập phường Thới Bình, tổ chức bộ máy chính quyền được thực hiện theo quy định của pháp luật đối với đơn vị hành chính phường.

Tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được kiện toàn, sắp xếp phù hợp với mô hình chính quyền đô thị.

Đội ngũ cán bộ, công chức được bố trí, sắp xếp trên cơ sở kế thừa nguồn nhân lực hiện có, bảo đảm ổn định, không gây xáo trộn lớn và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thực hiện tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động theo chủ trương chung của Đảng và Nhà nước.

5. Phương án quản lý và sử dụng đất đai, hạ tầng

Tiếp tục quản lý, sử dụng đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị phù hợp với định hướng phát triển phường.

Tập trung đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, từng bước hoàn thiện tiêu chí đô thị theo quy định.

6. Phương án chuyển đổi tổ chức cộng đồng dân cư

Sau khi thành lập phường Thới Bình, các ấp hiện có được chuyển đổi thành tổ dân phố theo quy định của pháp luật. Việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị dân cư được thực hiện trên cơ sở:

- Phù hợp với đặc điểm dân cư, quy mô dân số và yêu cầu quản lý đô thị;
- Bảo đảm tính ổn định, kế thừa các yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của địa phương;
- Thực hiện theo lộ trình, quy định của cấp có thẩm quyền, gắn với chủ trương sắp xếp, kiện toàn tổ chức thôn, tổ dân phố theo Nghị quyết số 105/NQ-CP của Chính phủ.
- Tổ chức tự quản tại cộng đồng dân cư được kiện toàn theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động, đáp ứng yêu cầu quản lý đô thị và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

7. Đánh giá sự phù hợp của phương án

Phương án thành lập phường Thới Bình trên cơ sở giữ nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số và địa giới hành chính của xã Thới Bình là phù hợp, khả thi và có cơ sở vững chắc cả về pháp lý và thực tiễn.

Về cơ sở pháp lý, phương án đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đô thị theo Nghị quyết 112/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết 111/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; đồng thời phù hợp với trình tự, thủ tục thành lập đơn vị hành chính theo Nghị định số 321/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Việc không điều chỉnh địa giới hành chính giúp bảo đảm tính ổn định, tránh phát sinh các vấn đề phức tạp trong quản lý và đời sống Nhân dân.

Về điều kiện thực tiễn, xã Thới Bình đã hội tụ đầy đủ các yếu tố đặc trưng của đô thị, thể hiện qua quy mô dân số lớn, mật độ dân cư cao, tỷ lệ lao động phi nông nghiệp và tỷ lệ đô thị hóa ở mức cao; cơ cấu kinh tế chuyển dịch rõ theo hướng công nghiệp – dịch vụ; hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước được đầu tư, cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển. Các yếu tố này cho thấy việc chuyển đổi sang mô hình phường không chỉ phù hợp mà còn là tất yếu khách quan của quá trình phát triển.

Về tổ chức quản lý, phương án cho phép kế thừa toàn bộ hệ thống tổ chức hiện có, đồng thời thực hiện sắp xếp, kiện toàn theo mô hình chính quyền đô thị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với chủ trương cải cách tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo Nghị quyết số 105/NQ-CP của Chính phủ. Việc chuyển đổi các ấp thành tổ dân phố được thực hiện theo lộ trình, bảo đảm phù hợp với đặc điểm dân cư và yêu cầu quản lý đô thị.

Về tính khả thi, phương án không làm thay đổi phạm vi quản lý, không gây xáo trộn lớn đến đời sống Nhân dân, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để tiếp tục triển khai các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội đã và đang thực hiện trên địa bàn. Hệ thống hạ tầng, nguồn nhân lực và nền tảng kinh tế hiện có là những yếu tố bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện phương án một cách hiệu quả.

Việc thành lập phường Thới Bình được thực hiện trên cơ sở kế thừa toàn bộ hiện trạng tổ chức, cơ sở vật chất, hồ sơ quản lý và đội ngũ cán bộ, công chức hiện có; bảo đảm hoạt động quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính và cung ứng dịch vụ công được thực hiện liên tục, thông suốt, không làm ảnh hưởng đến tổ chức và Nhân dân.

Từ các phân tích nêu trên có thể khẳng định: phương án thành lập phường Thới Bình là phù hợp với quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, có tính khả thi cao và tạo nền tảng để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Đây là cơ sở quan trọng để tiếp tục đánh giá tác động và xác định định hướng phát triển của đơn vị hành chính sau khi thành lập.

IV. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Đánh giá tác động

1.1. Tác động tích cực

Thứ nhất, về kinh tế: Việc chuyển đổi mô hình quản lý từ xã sang phường sẽ tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy phát triển kinh tế theo hướng đô thị, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, phát triển các ngành công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch. Qua đó góp phần nâng cao giá trị gia tăng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, bền vững. Việc thành lập phường cũng tạo điều kiện nâng cao hiệu quả huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực đầu tư phát triển đô thị; từng bước tăng cường năng lực tài chính phục vụ đầu tư hạ tầng, cung ứng dịch vụ công và quản lý đô thị động lực, đô thị phát triển khoa học, công nghệ. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Việc thành lập phường góp phần củng cố niềm tin và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân đối với chủ trương sắp xếp, tổ chức đơn vị hành chính và phát triển đô thị của Đảng và Nhà nước.

Thứ hai, về quản lý nhà nước: Mô hình chính quyền đô thị sẽ giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý trên các lĩnh vực như đất đai, xây dựng, trật tự đô thị, môi trường, hạ tầng kỹ thuật; tăng cường tính chủ động, kịp thời trong xử lý các vấn đề phát sinh, đáp ứng yêu cầu quản lý đô thị ngày càng cao.

Thứ ba, về xã hội và đời sống Nhân dân: Chất lượng cung ứng dịch vụ công được nâng cao; hệ thống hạ tầng xã hội từng bước được hoàn thiện; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện. Đồng thời, việc tổ chức lại các đơn vị dân cư theo mô hình tổ dân phố góp phần tăng cường quản lý cộng đồng, xây dựng đời sống văn hóa đô thị.

Thứ tư, về quy hoạch và phát triển không gian đô thị: Việc thành lập phường là cơ sở để rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện quy hoạch đô thị, phát triển không gian theo hướng đồng bộ, hiện đại gắn với phát triển đô thị xanh, đô thị phát triển khoa học công nghệ.

Thứ năm, về quốc phòng, an ninh: Góp phần tăng cường hiệu quả quản lý địa bàn, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân.

1.2. Tác động cần lưu ý

Bên cạnh những tác động tích cực, việc thành lập phường cũng đặt ra một số yêu cầu:

- Nhu cầu đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội để đáp ứng tiêu chí đô thị;
- Yêu cầu nâng cao năng lực quản lý đô thị của đội ngũ cán bộ, công chức;
- Áp lực trong quản lý đất đai, trật tự xây dựng và bảo vệ môi trường trong bối cảnh đô thị hóa nhanh. Đồng thời, cần chủ động kiểm soát các nguy cơ phát sinh trong quá trình đô thị hóa như: quá tải hạ tầng kỹ thuật, gia tăng áp lực đối với dịch vụ công, ô nhiễm môi trường, phát triển dân cư không theo quy hoạch và các tác động do biến đổi khí hậu. Cần tăng cường kiểm soát phát triển dân cư và phát triển không gian đô thị theo quy hoạch nhằm hạn chế tình trạng phát triển tự phát, gây áp lực lên hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

Tuy nhiên, các vấn đề này có thể được kiểm soát thông qua lộ trình phù hợp và các giải pháp quản lý đồng bộ.

2. Định hướng phát triển đến năm 2030

2.1. Quan điểm phát triển

Phát triển phường Thới Bình theo hướng đô thị động lực, đô thị khoa học, công nghệ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp hiện đại, bền vững, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế về du lịch; gắn phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo đảm quốc phòng, an ninh và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

Phát triển đô thị gắn với nâng cao năng lực quản trị đô thị động lực, đô thị khoa học công nghệ, công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp, bảo đảm quản lý hiệu quả tài nguyên, dân cư, hạ tầng kỹ thuật và không gian phát triển đô thị theo hướng đồng bộ, bền vững.

Thới Bình không chỉ là địa bàn phát triển kinh tế thủy sản dịch vụ, du lịch của địa phương mà còn giữ vai trò trung tâm động lực cho cả vùng phía Bắc tỉnh Cà Mau; địa bàn có điều kiện thuận lợi để phát triển liên kết vùng.

Sau khi thành lập phường, Thới Bình định hướng phát triển theo mô hình đô thị động lực gắn với phát triển khoa học, công nghệ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ và du lịch, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng đô thị, nâng cao chất lượng dịch vụ đô thị và phát triển không gian đô thị theo hướng văn minh, hiện đại.

2.2. Mục tiêu phát triển

- Xây dựng phường Thới Bình trở thành trung tâm kinh tế động lực phía Bắc tỉnh Cà Mau;
- Phát triển hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, từng bước đạt các tiêu chí đô thị theo quy định;
- Nâng cao chất lượng dịch vụ công, xây dựng chính quyền đô thị hiện đại, hiệu lực, hiệu quả;
- Cải thiện rõ rệt chất lượng môi trường sống và điều kiện sinh hoạt của Nhân dân.

2.3. Định hướng phát triển các lĩnh vực chủ yếu

a) Phát triển kinh tế

- Tập trung phát triển kinh tế nuôi trồng thủy sản, phát triển các làng nghề truyền thống.
- Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gắn với lợi thế địa phương;
- Mở rộng thương mại — dịch vụ, du lịch từng bước hình thành trung tâm khoa học, công nghệ.

- Khai thác tiềm năng du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm gắn với hệ sinh thái tâm linh và các điểm du lịch trong khu vực.

b) Phát triển hạ tầng đô thị

- Tranh thủ các nguồn lực đầu tư, nâng cấp hệ thống giao thông kết nối nội vùng và liên vùng;

- Hoàn thiện hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước và xử lý chất thải;

- Phát triển hạ tầng số, từng bước xây dựng đô thị thông minh;

- Mở rộng và chỉnh trang không gian đô thị theo hướng văn minh, hiện đại.

- Từng bước ứng dụng công nghệ số trong quản lý đô thị, quản lý dân cư, hạ tầng kỹ thuật, môi trường và cung ứng dịch vụ công.

c) Phát triển xã hội

- Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa;

- Tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân;

- Xây dựng đời sống văn hóa đô thị, giữ gìn bản sắc của địa phương.

d) Bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu

- Tăng cường công tác thu gom, xử lý chất thải;

- Kiểm soát ô nhiễm môi trường trong sản xuất và sinh hoạt;

- Chủ động các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường và xâm nhập mặn.

đ) Quốc phòng, an ninh

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh;

- Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội;

3. Định hướng tổ chức thực hiện

- Xây dựng lộ trình cụ thể để triển khai các nhiệm vụ sau khi thành lập phường;

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư;

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính;

- Phát huy vai trò của Nhân dân và cộng đồng trong phát triển đô thị.

Từ những phân tích về tác động và định hướng phát triển nêu trên có thể khẳng định: việc thành lập phường Thới Bình không chỉ đáp ứng yêu cầu sắp xếp, hoàn thiện tổ chức đơn vị hành chính theo quy định của pháp luật, mà còn tạo ra bước chuyển quan trọng trong tổ chức không gian phát triển, phương thức quản lý và khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương.

Việc chuyển đổi từ mô hình xã sang phường sẽ tạo nền tảng để hình thành cơ chế quản lý đô thị phù hợp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đồng thời

mở rộng địa phát triển kinh tế, đặc biệt là kinh tế du lịch, công nghiệp chế biến, thương mại – dịch vụ và các ngành có giá trị gia tăng cao. Qua đó, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, bền vững và phù hợp với định hướng phát triển đô thị động lực, đô thị khoa học, công nghệ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

Bên cạnh đó, việc thành lập phường sẽ tạo điều kiện thuận lợi để huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng, nâng cao chất lượng dịch vụ công và cải thiện điều kiện sống của Nhân dân. Đồng thời, góp phần tăng cường công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

Trên cơ sở các điều kiện hiện có, cùng với định hướng phát triển rõ ràng và các giải pháp phù hợp, việc thành lập phường Thới Bình là hoàn toàn khả thi, có cơ sở vững chắc và mang lại hiệu quả tổng hợp về kinh tế, xã hội, môi trường và quản lý nhà nước.

Những nội dung đánh giá nêu trên là cơ sở quan trọng để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc thành lập phường Thới Bình, đồng thời là tiền đề để xác định các kiến nghị cụ thể trong phần tiếp theo của Đề án.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Trên cơ sở các căn cứ pháp lý, điều kiện thực tiễn và kết quả đánh giá toàn diện tại các phần trên, có thể khẳng định: xã Thới Bình đã cơ bản đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của đơn vị hành chính phường theo quy định tại Nghị quyết 112/2025/UBTVQH15, đồng thời phù hợp với tiêu chí phân loại đô thị theo Nghị quyết 111/2025/UBTVQH15.

Việc thành lập phường Thới Bình trên cơ sở giữ nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số và địa giới hành chính hiện hữu là phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm tính ổn định, kế thừa và khả thi trong tổ chức thực hiện.

Thới Bình hội tụ đầy đủ các yếu tố đặc trưng của một đô thị động lực, đô thị khoa học công nghệ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế động lực phía Bắc của tỉnh Cà Mau; có tiềm năng và địa lợi để phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ và du lịch. Việc chuyển đổi mô hình quản lý sang phường sẽ tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

Từ những phân tích nêu trên, việc thành lập phường Thới Bình là cần thiết, có cơ sở vững chắc cả về pháp lý và thực tiễn, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn hiện nay và phù hợp với định hướng phát triển đô thị của tỉnh Cà Mau.

2. Kiến nghị

Để bảo đảm việc thành lập phường Thới Bình được triển khai đồng bộ, đúng quy định và đạt hiệu quả, kính đề nghị:

Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định thành lập phường Thới Bình thuộc tỉnh Cà Mau trên cơ sở nguyên trạng xã Thới Bình theo nội dung Đề án.

Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn và hỗ trợ địa phương trong quá trình hoàn thiện hồ sơ, tổ chức thực hiện và đầu tư phát triển hạ tầng đô thị.

Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau tổ chức triển khai thực hiện Đề án sau khi được phê duyệt; đồng thời chỉ đạo rà soát, hoàn thiện quy hoạch, sắp xếp tổ chức bộ máy, chuyển đổi đơn vị dân cư và bố trí nguồn lực đầu tư phù hợp.

Chính quyền địa phương chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết, tăng cường công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn.

Hồ sơ Đề án bảo đảm đầy đủ thành phần, nội dung theo quy định tại Khoản 1, Điều 8 Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15, đủ điều kiện trình cấp có thẩm quyền thẩm định, xem xét và quyết định theo quy định của pháp luật.

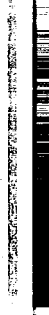
Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT. Đảng ủy;
- TT.HĐND;
- UBMTTQVN xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Trí Thuận





PHỤ LỤC I

BẢNG TỔNG HỢP TIÊU CHUẨN PHƯỜNG THỚI BÌNH

(Theo Nghị quyết 112/2025/CBTQH15, số liệu tính đến ngày 31/12/2025)

TT	Tiêu chuẩn	Giá trị theo quy định	Thực tế Thới Bình	Đánh giá	Ghi chú
1	Quy mô dân số	≥ 21.000 người	37.871 người	Đạt	Vượt chuẩn
2	Diện tích tự nhiên	$\geq 5,5$ km ²	121,053 km ²	Đạt	Rất cao
3	Vị trí, chức năng đô thị	Trung tâm tổng hợp/chuyên ngành cấp vùng/tỉnh/tiểu vùng	Đô thị động lực, phát triển khoa học, công nghệ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp khu vực phía Bắc tỉnh	Đạt	Phù hợp định hướng quy hoạch
4	Tỷ lệ dân số đô thị	$\geq 50\%$	62%	Đạt	Rất cao
5a	Tự cân đối thu – chi ngân sách	$\geq 100\%$	Đã tự cân đối	Đạt	Có xác nhận tài chính
5b	Tỷ trọng CN-XD - DV	$\geq 70\%$	75%	Đạt	Vượt chuẩn
5c	Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp	$\geq 70\%$	78%	Đạt	Vượt chuẩn
5d	Thu nhập bình quân đầu người	Thu nhập bình quân đầu người của tỉnh: Năm 2023, đạt 70 triệu đồng; năm 2024, đạt 72,6 triệu đồng; năm 2025, đạt 80 triệu đồng.	Thu nhập bình quân đầu người của xã: Năm 2023, đạt 70,2 triệu đồng; năm 2024, đạt 75 triệu đồng; năm 2025, đạt 85 triệu đồng.	Đạt	Cao hơn mức bình quân của tỉnh trong 03 năm gần nhất.
5đ	Tỷ lệ hộ nghèo	Tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh: Năm 2023, chiếm 1,60%; năm 2024, chiếm 0,94%; năm 2025, chiếm 0,63%.	Tỷ lệ hộ nghèo của xã: Năm 2023, chiếm 1,49%; năm 2024, chiếm 0,90%; năm 2025, chiếm 0,60%.	Đạt	Thấp hơn mức bình quân của tỉnh trong 03 năm gần nhất.



PHỤ LỤC II

CÁC BIỂU, BẢNG SỐ LIỆU LAM CƠ SỞ XÁC ĐỊNH TIÊU CHUẨN

(Theo Khoản 1, Điều 8 Nghị quyết 11/2025/UBTVQH15, số liệu tính đến ngày 31/12/2025)

TT	Nội dung	Giá trị	Nguồn số liệu	Cơ quan xác nhận	Ký xác nhận, đóng dấu
1	Diện tích tự nhiên.	121,053 km ²	Nghị quyết số 1655/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Cà Mau năm 2025	UBND tỉnh.	
2	Dân số.	- Thường trú: 37679 người. - Tạm trú: 174 người	Dữ liệu dân cư.	Công an tỉnh.	
3	Vị trí, chức năng đô thị.	Là đô thị động lực, phát triển khoa học, công nghệ, công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp	Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 27/2/2026 của UBND tỉnh Cà Mau, Về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021- 2030 tầm nhìn đến 2050	UBND tỉnh.	
4	Tỷ lệ dân số đô thị.	62%	Cơ quan thống kê.	Cơ quan thống kê tỉnh.	
5a	Tự cân đối thu – chi ngân sách	Tự cân đối thu – chi ngân sách	Số liệu quyết toán cuối năm.	UBND xã.	
5b	Tỷ trọng CN-XD - DV	75%	Cơ quan thống kê.	Cơ quan thống kê tỉnh.	



5c	Tỷ lệ lao động nông nghiệp	78%	Cơ quan thống kê.	Cơ quan thống kê tỉnh.	
5d	Thu nhập bình quân đầu người.	Thu nhập bình quân đầu người của xã: Năm 2023, đạt 70,2 triệu đồng; năm 2024, đạt 75 triệu đồng; năm 2025, đạt 85 triệu đồng.	Cơ quan thống kê.	Cơ quan thống kê tỉnh.	
5đ	Tỷ lệ hộ nghèo.	Tỷ lệ hộ nghèo của xã: Năm 2023, chiếm 1,49%; năm 2024, chiếm 0,90%; năm 2025, chiếm 0,60%.	Quyết định số 02177/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau, về Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Quyết định Số 1736 ngày 20/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Thới Bình và kết quả công bố kết quả điều tra thống kê hộ nghèo năm 2025 của xã	UBND tỉnh.	



